Một số điểm mới về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng trong bối cảnh hiện nay

Several new developments in the Party's internal affairs and efforts to prevent and combat corruption, wastefulness, and negative practices in the current context

TS. HOÀNG THỊ LAN ANH
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: namsonajc@gmail.com

Ngày nhận bài: 8/5/2026 Ngày phản biện: 27/5/2026 Ngày chấp nhận đăng: 20/9/2026
Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị

Tóm tắt: *Trong tiến trình đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã có những bước chuyển biến sâu sắc, mang tính bước ngoặt cả về nhận thức lý luận, hoàn thiện thể chế và phương thức lãnh đạo. Bài viết phân tích hệ thống các điểm mới nổi bật mang tính đột phá trong tư duy lý luận chính trị và thực tiễn cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay, qua đó khẳng định sự chuyển dịch mang tính đột phá từ mô hình "quản lý hành chính, xử lý vụ việc" sang mô hình "quản trị rủi ro và kiểm soát quyền lực quốc gia hiện đại", củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.*
Từ khóa: *nội chính; phòng, chống tham nhũng; kiểm soát quyền lực; lãng phí; tiêu cực; quản trị quốc gia; văn hóa liêm chính.*

Abstract: *In the process of comprehensively advancing the cause of Doi Moi (Renewal), building and rectifying the Party, and improving the socialist rule-of-law state of Vietnam, internal affairs and efforts to prevent and combat corruption, wastefulness, and negative practices have undergone profound and fundamental changes in terms of theoretical awareness, institutional development, and leadership methods. This article analyzes a system of prominent and breakthrough innovations in the political theoretical thinking and governing practices of the Communist Party of Vietnam, thereby affirming a fundamental shift from a model of "administrative management and case handling" toward a model of "risk governance and modern national power control," while strengthening public trust in the Party, the State, and the political system.*
Keywords: *internal affairs; prevention and combat of corruption; power control; wastefulness; negative practices; national governance; integrity culture.*

1. Đặt vấn đề

Trong toàn bộ tiến trình lãnh đạo cách mạng và sự nghiệp Đổi mới đất nước, công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, vừa cấp bách trước mắt vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài, gắn liền trực tiếp với sự tồn vong của chế độ, uy tín và năng lực cầm quyền của Đảng. Thực tiễn lịch sử xây dựng Đảng cầm quyền đã chứng minh rằng, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cùng với tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực là những nguy cơ nội tại đe dọa trực tiếp đến

tính chính danh cầm quyền và bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định quyết tâm chính trị kiên định: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.195).

Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, công tác nội chính của Đảng đã có những bước chuyển biến mang tính lịch sử cả về lượng và chất. Nếu như trong các nhiệm kỳ trước, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng chủ yếu tập trung vào việc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhằm phát hiện và áp dụng các chế tài xử lý nghiêm minh sau khi vi phạm đã xảy ra (mô hình hậu kiểm), thì bước sang giai đoạn hiện nay, tư duy lãnh đạo của Đảng đã chuyển mạnh sang mô hình quản trị chủ động, kiểm soát quyền lực từ sớm, từ xa và triệt tiêu nguy cơ tha hóa quyền lực ngay từ gốc.

Đồng thời, phạm vi lãnh đạo và đối tượng đấu tranh của công tác nội chính không còn khu biệt ở các hành vi tham ô, nhận hối lộ hay vụ lợi vật chất đơn thuần mà được mở rộng bao quát thành một chỉnh thể lý luận và thực tiễn hữu cơ, khép kín: tham nhũng, lãng phí và tiêu cực. Việc nhận diện, luận giải và phân tích một cách hệ thống, sâu sắc những bước phát triển mới trong tư duy lý luận và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không chỉ có ý nghĩa khoa học to lớn trong việc làm phong phú kho tàng lý luận về xây dựng Đảng cầm quyền trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mà còn cung cấp cơ sở phương pháp luận vững chắc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị quốc gia, giữ vững kỷ cương chính trị - xã hội và củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được triển khai dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, Nhà nước và kiểm soát quyền lực nhà nước xã hội chủ nghĩa. Để đạt được mục tiêu nghiên cứu và bảo đảm tính khách quan, khoa học, bài viết sử dụng kết hợp linh hoạt hệ thống các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành:

Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu: Được vận dụng để nghiên cứu, phân tích chuyên sâu hệ thống văn kiện Đại hội Đảng, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, các chỉ thị, kết luận, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các hướng dẫn chuyên môn của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; từ đó tổng hợp, xâu chuỗi thành hệ thống luận điểm khoa học mạch lạc.

Phương pháp lịch sử - logic: Được sử dụng để theo dõi tiến trình vận động, phát triển trong tư duy lý luận của Đảng qua các thời kỳ cách mạng, làm rõ tính kế thừa biện chứng và những bước phát triển đột phá trong nhận thức về nội chính và kiểm soát quyền lực ở giai đoạn hiện nay.

Phương pháp hệ thống hóa và khái quát hóa lý luận: Giúp đúc kết, khái quát hóa các chỉ đạo, cơ chế, chính sách thực tiễn thành các mô hình lý luận về quản trị rủi ro, chuyển đổi số trong kiểm soát quyền lực và xác lập hệ sinh thái liêm chính quốc gia.

Phương pháp so sánh - đối chiếu: Được vận dụng nhằm đối chiếu, so sánh giữa phương thức quản lý hành chính, xử lý vụ việc truyền thống với phương thức quản trị quốc gia hiện đại dựa trên dữ liệu số, từ đó làm nổi bật tính ưu việt và chiều sâu lý luận của các điểm mới.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Sự phát triển trong quan điểm của Đảng về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được hình thành, bổ sung và hoàn thiện một cách nhất quán, ngày càng toàn diện, gắn chặt với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Công tác nội chính luôn được đặt trong tổng thể nhiệm vụ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc (Bộ Chính trị, 2019). Cùng với đó, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được xác định là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của cả hệ thống chính trị, phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, với phương châm kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và phát hiện, xử lý; giữa "xây" và "chống"; giữa siết chặt kỷ luật Đảng với

thượng tôn pháp luật Nhà nước.

Bước vào giai đoạn hiện nay, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng tiếp tục phát triển quan điểm này lên một tầm cao mới: Gắn xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh với nâng cao năng lực quản trị quốc gia, khơi thông mọi nguồn lực cho sự phát triển nhanh và bền vững. Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không chỉ là bảo vệ tài sản công hay kỷ cương công vụ, mà đã trở thành động lực chính trị trực tiếp phục vụ mục tiêu kiến tạo phát triển đất nước.

Trên cơ sở định hướng của Đại hội XIV, Nghị quyết số 04 - NQ/TW ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đánh dấu bước phát triển vượt bậc về nhận thức lý luận và phương thức cầm quyền. Nghị quyết xác định phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên; phải được tiến hành toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp chặt chẽ giữa kiểm soát quyền lực với hoàn thiện thể chế, giữa xử lý nghiêm minh với xây dựng văn hóa liêm chính. Điểm đặc sắc trong quan điểm mới của Đảng là mạch lãnh đạo được tổ chức khoa học, liên hoàn và khép kín: *Một là,* đưa phòng ngừa vào ngay từ khâu xây dựng thể chế: Chỉ thị số 43 - CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị xác định thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương của Đảng thành pháp luật là khâu phòng ngừa đầu tiên, có tính quyết định nhất nhằm triệt tiêu "khoảng trống" pháp lý và nguy cơ lợi ích nhóm (Bộ Chính trị, 2025); *Hai là,* kiện toàn tổ chức bộ máy chỉ đạo tối cao: Quyết định số 166 - QĐ/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục củng cố quyền lực lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng, bảo đảm tính chỉ đạo xuyên suốt, không gián đoạn từ Trung ương đến cấp tỉnh (Bộ Chính trị, 2026); *Ba là,* xác lập lộ trình và quy chế thực thi nghiêm ngặt: Kế hoạch số 03 - KH/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị đã chuyển hóa toàn bộ các quan điểm chỉ đạo thành chương trình hành động cụ thể, phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và xác lập cơ chế giám sát, đánh giá kết quả thực chất trong toàn hệ thống chính trị (Bộ Chính trị, 2026).

Như vậy, tư duy của Đảng đã chuyển hóa mạnh mẽ từ cách tiếp cận sự vụ, xử lý vi phạm sang phương thức quản trị phòng ngừa toàn diện, lấy kiểm soát quyền lực từ sớm, từ xa, hoàn thiện thể chế, văn hóa liêm chính và sự hài lòng, niềm tin của Nhân dân làm thước đo tối thượng.

3.2. Những nhiệm vụ trọng tâm của trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng hiện nay

Thứ nhất, gắn kết hữu cơ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với yêu cầu kiến tạo phát triển, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc và khơi thông nguồn lực. Đây là bước đột phá lý luận mang tính cách mạng trong nhận thức của Đảng về vị trí, vai trò của công tác nội chính. Nếu như trước đây, công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng chủ yếu được nhìn nhận ở góc độ bảo vệ an ninh trật tự, siết chặt kỷ luật và áp dụng chế tài trừng phạt mang tính quản lý hành chính, thì hiện nay, Đảng đã nâng tầm công tác này thành công cụ trực tiếp phục vụ "quản trị phát triển quốc gia hiện đại". Mục tiêu tối thượng của đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không chỉ là thanh lọc bộ máy mà là trực tiếp kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, minh bạch, bình đẳng, thúc đẩy các nguồn lực xã hội được giải phóng tối đa để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị quyết số 04 - NQ/TW ngày 01/4/2026 đã giải quyết một cách biện chứng, nhuần nhuyễn mối quan hệ giữa "xử lý nghiêm minh sai phạm để răn đe" với "bảo vệ sự năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung". Đảng khẳng định rõ quan điểm: Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không làm cản trở hay đình trệ phát triển kinh tế, mà ngược lại, chính là điều kiện tiên quyết để thúc đẩy kinh tế phát triển lành mạnh, bền vững. Sự phát triển lý luận này đã hóa giải căn bản tâm lý e dè, sợ sai, đùn đẩy trách nhiệm, né tránh hành động của một bộ phận cán bộ, đảng viên; biến công tác nội chính từ một công cụ răn đe đơn thuần thành nguồn xung lực chính trị mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần dấn thân, cống hiến và phụng sự Tổ quốc trong toàn hệ thống chính trị.

Thứ hai, chuyển mạnh từ xử lý vi phạm sang kiểm soát quyền lực từ gốc, lấy ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm trọng tâm. Dưới góc độ lý luận chính trị Mác - Lênin, tham nhũng, lãng phí và tiêu cực thực chất là sự tha hóa của quyền lực công quyền khi quyền lực đó bị buông lỏng, thiếu cơ chế giám sát hoặc vận hành trong sự thiếu minh bạch (Bộ

Chính trị, 2019, 2023). Nhận diện đúng bản chất gốc rễ đó, Nghị quyết số 04 - NQ/TW đã chuyển trọng tâm chiến lược từ mô hình "truy cứu trách nhiệm, xử lý sau thanh tra" (hậu kiểm) sang mô hình "kiểm soát quyền lực từ gốc, quản trị rủi ro chủ động từ sớm, từ xa". Thay vì chỉ tập trung giải quyết phần "ngọn" khi vi phạm đã tích tụ thành vụ án lớn, Đảng đặt trọng tâm vào việc thiết lập các cơ chế tự động cảnh báo, nhận diện và vô hiệu hóa nguy cơ lộng quyền, lạm quyền, xung đột lợi ích ngay từ khi quyền lực bắt đầu được thực thi trong từng vị trí công vụ.

Sự kết hợp giữa cơ chế thể chế chặt chẽ với hàng rào kỹ thuật số đã hiện thực hóa một cách vững chắc mục tiêu "không thể tham nhũng, không thể lãng phí", loại trừ tối đa sự can thiệp chủ quan, cảm tính trong công tác kiểm tra, thanh tra.

Thứ ba, mở rộng toàn diện nội hàm đấu tranh từ tham nhũng sang lãng phí, tiêu cực và xác lập hệ giá trị văn hóa liêm chính hệ thống. Bước vào giai đoạn hiện nay, tư duy lý luận của Đảng về biên độ và nội dung của cuộc đấu tranh phòng, chống các hiện tượng lệch chuẩn đã đạt tới độ hoàn thiện chỉnh thể cao. Đảng xác lập mối quan hệ hữu cơ, biện chứng giữa ba mắt xích: Tiêu cực (suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân) là nguyên nhân gốc rễ dẫn đến sự tha hóa; Tham nhũng là biểu hiện nguy hiểm trực tiếp của hành vi vụ lợi chức quyền; còn Lãng phí là hậu quả nặng nề của sự vô trách nhiệm, buông lỏng quản lý, gây thất thoát các nguồn lực quốc gia không kém gì tham nhũng.

Sự mở rộng nội hàm này được cụ thể hóa bằng các văn bản quy phạm đặc biệt chặt chẽ: Hướng dẫn số 63 - HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương lần đầu tiên đưa ra hệ tiêu chí định lượng rõ ràng các hành vi lãng phí nghiêm trọng: Từ chi tiêu tài chính công sai định mức, quy hoạch treo, dự án đội vốn kéo dài, giải ngân vốn kém hiệu quả đến việc làm thất thoát thời gian và lỡ mất thời cơ lịch sử để phát triển đất nước (Ban Chỉ đạo Trung ương, 2025). Đi đôi với đó, Quy định số 264 - QĐ/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị sửa đổi, bổ sung Quy định số 69 - QĐ/TW đã hoàn thiện khung chế tài xử lý kỷ luật nghiêm minh đối với hành vi buông lỏng lãnh đạo để xảy ra lãng phí (Bộ Chính trị, 2025), xóa bỏ hoàn toàn nhận thức lệch lạc coi lãng phí chỉ là khuyết điểm thông thường.

Đặc biệt, kế thừa tinh thần Quy định số 144 - QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới (Bộ Chính trị, 2024), Nghị quyết số 04 - NQ/TW đã nâng tầm yêu cầu xây dựng và thực hành văn hóa liêm chính thành nền tảng đạo đức - chính trị cốt lõi, vận hành trên ba trụ cột: *Một là,* thể chế liêm chính: Bảo đảm mọi quy định pháp luật, quy chế nội bộ đều công khai, minh bạch, kín kẽ, triệt tiêu mọi khe hở chính sách để trục lợi; *Hai là,* làm nền công vụ liêm chính: Xây dựng môi trường hành chính chuyên nghiệp, chuẩn mực, đề cao tinh thần phụng sự Tổ quốc và trách nhiệm giải trình tuyệt đối trước nhân dân; *Ba là,* đội ngũ cán bộ liêm chính: Tự giác coi liêm chính là danh dự thiêng liêng, lấy tự trọng nghề nghiệp và đạo đức công vụ làm ranh giới tự kiểm soát hành vi, chuyển hóa sâu sắc từ "sợ bị trừng phạt" sang "tự giác không muốn tham nhũng, không dám lãng phí và không thể tiêu cực".

Thứ tư, coi thể chế hóa chủ trương của Đảng thành pháp luật là khâu then chốt nhằm triệt tiêu nguy cơ "lợi ích nhóm" từ khâu hoạch định chính sách. Thực tiễn đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã chỉ rõ: Những hành vi vi phạm tinh vi, gây thất thoát tài sản nhà nước nghiêm trọng nhất thường bắt nguồn từ "kẽ hở", sự mâu thuẫn, chồng chéo hoặc tình trạng "cài cắm" lợi ích cục bộ trong văn bản quy phạm pháp luật. Bước sang giai đoạn mới, Đảng xác định: Công tác thể chế hóa chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật của Nhà nước chính là khâu phòng ngừa tham nhũng, lãng phí từ sớm, từ xa và có ý nghĩa quyết định nhất. Đột phá lý luận này được thể hiện tập trung tại Chỉ thị số 43 - CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị (Bộ Chính trị, 2025), với ba nguyên tắc vận hành mang tính kỷ cương: *Một là,* bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ và nhất quán: Khắc phục triệt để tình trạng "nghị quyết chờ luật, luật chờ nghị định", chấm dứt độ trễ thời gian giữa chủ trương chính trị và công cụ pháp lý, loại trừ sự tùy tiện trong áp dụng pháp luật. *Hai là,* thiết lập cơ chế kiểm soát rủi ro lập pháp: Quy định chặt chẽ quy trình thẩm định, đánh giá tác động chính sách độc lập nhằm bóc tách và triệt tiêu mọi biểu hiện "tham nhũng chính sách", ngăn chặn từ gốc các nhóm lợi ích, doanh nghiệp thân hữu tác động làm biến dạng chính sách để trục lợi. *Ba là,* gắn kết chặt chẽ trách

nhiệm chính trị của chủ thể xây dựng thể chế: Xác lập nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm cá nhân; người đứng đầu cơ quan soạn thảo, thẩm định và ban hành văn bản phải chịu trách nhiệm chính trị và pháp lý trực tiếp nếu để xảy ra sơ hở, tiêu cực gây thất thoát tài sản nhà nước. Quy trình thể chế hóa được vận hành khép kín từ hoạch định, ban hành đến giám sát thi hành và rà soát, sửa đổi kịp thời, biến hệ thống pháp luật thành bức tường thành kiểm soát quyền lực sắc bén nhất trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ năm, kiện toàn đồng bộ thiết chế lãnh đạo, tăng cường tính liên thông trong tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm chính trị, pháp lý của người đứng đầu. Thực hiện Kết luận số 167 - KL/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả (Bộ Chính trị, Ban Bí thư, 2025) và Quy định số 199 - QĐ/TW ngày 20/11/2024 của Ban Bí thư về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (Ban Bí thư, 2024), Quyết định số 166 - QĐ/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị đã kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIV (Bộ Chính trị, 2026). Đây là bước chuẩn hóa, củng cố toàn diện quyền lực lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng từ Trung ương đến cấp cơ sở. Điểm mới đột phá về phương thức vận hành theo Kế hoạch số 03 - KH/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị là việc xác lập cơ chế phối hợp liên thông đa chiều giữa các cơ quan chức năng khối nội chính: Kiểm tra của Đảng - Thanh tra Nhà nước - Kiểm toán Nhà nước - Cơ quan Điều tra - Viện Kiểm sát - Tòa án - Cơ quan Thi hành án (Bộ Chính trị, 2026). Mối quan hệ công tác được vận hành theo nguyên tắc đột phá: "Phát hiện đến đâu, chuyển giao xử lý ngay đến đó". Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì hồ sơ được chuyển ngay sang cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý giải quyết, không chờ kết thúc toàn bộ cuộc kiểm tra hay ban hành kết luận chính thức. Cơ chế này đã loại trừ triệt để sự chậm trễ, ngăn chặn nguy cơ tẩu tán tài sản và xóa bỏ hoàn toàn sự can thiệp, bao che cục bộ. Song hành với đó, Nghị quyết số 04 - NQ/TW xác lập quy chế siết chặt kỷ luật đối với người đứng đầu theo nguyên tắc: "Quyền hạn càng lớn thì trách nhiệm càng cao, chức vụ càng cao thì yêu cầu nêu gương càng nghiêm ngặt". Trách nhiệm của người đứng đầu bao gồm cả trách nhiệm lãnh đạo tự kiểm tra chủ động và trách nhiệm liên đới nghiêm khắc khi để xảy ra sai phạm trong cơ quan, đơn vị; kiên quyết xử lý không có "vùng cấm", không có ngoại lệ, qua đó khắc phục dứt điểm hiện tượng "trên nóng, dưới lạnh".

Thứ sáu, đổi mới căn bản phương thức đánh giá hiệu quả: Chuyển trọng tâm từ "số lượng vụ việc phát hiện, xử lý" sang "kết quả đầu ra và tác động quản trị thực chất". Một trong những bước tiến mang tính khoa học sâu sắc và thể hiện rõ nét tư duy quản trị quốc gia hiện đại tại Nghị quyết số 04 - NQ/TW ngày 01/4/2026 là sự thay đổi căn bản trong hệ thống tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác nội chính. Nếu như trước đây, hiệu quả công tác thường bị chi phối bởi các chỉ số cơ học mang tính "đầu vào" (như số cuộc thanh tra, số tổ chức đảng, cán bộ bị kỷ luật, số vụ án bị khởi tố), thì nay Đảng chuyển trọng tâm sang đo lường "kết quả đầu ra" và "tác động quản trị thực chất": Hiệu quả thu hồi tài sản và khắc phục hậu quả thực tế; Giá trị hoàn thiện thể chế và bịt kín kẽ hở quản lý; Chỉ số niềm tin xã hội và trách nhiệm giải trình.

Thứ bảy, phát huy thực chất quyền làm chủ và cơ chế giám sát xã hội của nhân dân trong kiểm soát quyền lực, đồng thời hoàn thiện khung pháp lý - chính trị bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thấm nhuần sâu sắc nguyên lý nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm "Dân là gốc, nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới", Nghị quyết số 04 - NQ/TW và Kế hoạch số 03 - KH/TW đã xác lập vị thế của nhân dân là chủ thể tối cao trong toàn bộ cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước (Bộ Chính trị, 2026b). Quyền làm chủ của nhân dân được chuyển hóa từ vai trò tham gia hỗ trợ thụ động sang cơ chế thực thi quyền lực giám sát chủ động: *Một là,* mở rộng toàn diện phạm vi giám sát: Giám sát xã hội của nhân dân bao quát từ khâu xây dựng thể chế, quy hoạch, phân bổ đất đai, ngân sách, các dự án đầu tư công, chất lượng cung ứng dịch vụ công đến việc tu dưỡng đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương và thực hành liêm chính của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; *Hai là,* thiết lập các kênh giám sát số hóa, tương tác

mở: Xây dựng các nền tảng số hóa tiếp nhận phản ánh, tố giác tham nhũng, lãng phí thuận tiện, an toàn; đồng thời quy định cơ chế bắt buộc các cơ quan chức năng phải công khai giải trình và thông báo kết quả xử lý kiến nghị của người dân theo quy trình khép kín; *Ba là,* nâng cao thực quyền của các thiết chế đại diện: Phát huy vai trò nòng cốt của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan báo chí cách mạng; coi phản biện xã hội là kênh thông tin độc lập, khách quan để nhận diện, điều chỉnh các biểu hiện tha hóa quyền lực; *Bốn là,* hoàn thiện khung thể chế bảo vệ người tố giác: Đảng và Nhà nước kiên quyết xử lý nghiêm minh mọi hành vi trù dập, trả thù người đấu tranh chống tiêu cực; bảo đảm an toàn tuyệt đối về tính mạng, sức khỏe, tài sản, việc làm và danh dự cho người tố giác và thân nhân; đồng thời thiết lập cơ chế khen thưởng, tôn vinh xứng đáng để khơi dậy tính tích cực chính trị của toàn xã hội.

4. Kết luận

Những điểm mới trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh hiện nay là minh chứng sinh động cho bước phát triển vượt bậc về tư duy lý luận và năng lực cầm quyền khoa học của Đảng trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Sự chuyển dịch mang tính bản chất từ mô hình "quản lý hành chính, xử lý vụ việc sau sai phạm" sang mô hình "quản trị quốc gia hiện đại, kiểm soát quyền lực từ gốc dựa trên nền tảng dữ liệu số" đã tạo ra bức tường thành kiên cố ngăn chặn sự tha hóa quyền lực công.

Hệ thống các nghị quyết, chỉ thị, quy định mới được ban hành đã xác lập một chỉnh thể lãnh đạo liên hoàn, đồng bộ: gắn đấu tranh trừng trị với kiến tạo phát triển, mở rộng nội hàm sang lãng phí và tiêu cực, nâng tầm thể chế hóa pháp luật, siết chặt trách nhiệm người đứng đầu, xác lập hệ sinh thái văn hóa liêm chính và phát huy tối đa quyền làm chủ của nhân dân. Đây chính là tiền đề lý luận và thực tiễn vững chắc để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân, tạo nguồn xung lực to lớn đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư (2024). *Quy định số 199-QĐ/TW ngày 20/11/2024 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cấp tỉnh.*

2. Ban Chấp hành Trung ương (2026). *Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình mới.*

3. Ban Chỉ đạo Trung ương (2022). *Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về một số nội dung công tác phòng, chống tiêu cực.*

4. Ban Chỉ đạo Trung ương (2025). *Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực về một số nội dung trọng tâm công tác phòng, chống lãng phí.*

5. Bộ Chính trị (2019). *Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia.*

6. Bộ Chính trị (2019). *Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.*

7. Bộ Chính trị (2023). *Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.*

8. Bộ Chính trị (2024). *Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.*

9. Bộ Chính trị (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

10. Bộ Chính trị (2025). *Quy định số 264-QĐ/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.*

11. Bộ Chính trị (2025). *Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật của Nhà nước trong phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.*

12. Bộ Chính trị (2026). *Quyết định số 166-QĐ/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.* Hà Nội.

13. Bộ Chính trị (2026), *Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.* Hà Nội.

14. Bộ Chính trị, Ban Bí thư (2025). *Kết luận số 167-KL/TW ngày 13/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.* Hà Nội.

15. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập I).* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.